TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày 29 - 11 -2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Cứ A Hồng

2. bà Thào Thị Chu

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Dà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa*:** ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/TLST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/ QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A D** sinh năm 1962, tại xã P, huyện T, tỉnh Y; cư trú tại: bản T, xã C, huyện M, tỉnh Y; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Vảng C và bà Hờ Thị C (đã chết); vợ là Sùng Thị S sinh năm 1960 và có 07 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 17- 6-2008 của Chủ tịch UBND huyện Mù Cang Chải buộc đi cai nghiện tập trung diện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong ngày 08-8-2010); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24- 7- 2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân Văn L sinh ngày 20-8-1996; trú tại: bản N, xã T, huyện V, tỉnh Y, vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông; ông Lý A Hờ, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 20-7-2018, Thào A D bảo con trai là Thào A S sinh năm 1996 dùng xe máy chở mình đi lên xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải thăm con gái. Khi đi đến khu vực gần Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải thì D bảo S dừng xe lại. D xuống xe bảo S đứng đợi ở đó, còn D một mình đi bộ vào một ngôi nhà bỏ hoang ven đường Quốc lộ 32. Tại đây, D gặp khoảng 4-5 người đàn ông lạ mặt đang ngồi với nhau, D hỏi có ai có Hêrôin bán không thì có một người đàn ông khoảng 60 tuổi nói là có. Thào A D lấy 100.000 đồng đưa cho người đàn ông này và được người đàn ông này đưa lại cho một gói Hêrôin được bọc bằng nilon mầu xanh. D cất giấu gói Hêrôin vào túi quần đang mặc rồi đi ra chỗ S đợi. D và S đi về chợ Ngã Ba Kim ăn trưa xong thì quay về nhà, không đi xã Nậm Khắt nữa. Khi về đến nhà, D lấy một ít Hêrôin ra sử dụng, số còn lại cất giấu vào bộ bàn đèn trong giường ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 24-7-2018, có Ngân Văn L đến nhà Thào A D hỏi mua Hêrôin để sử dụng. D đồng ý bán cho L 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng. L nhận được Hêrôin thì sử dụng ngay tại bếp nhà D, còn D cũng lấy phần Hêrôin còn lại ra sử dụng. Khi D và L đang sử dụng Hêrôin thì bị Công an xã Cao Phạ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Thào A D 01 gói bọc nilon mầu trắng có chứa chất bột nén mầu trắng nghi là Hêrôin, 01 bộ bàn đèn hút thuốc phiện, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém và số tiền 50.000 đồng; thu giữ của Ngân Văn L 01 gói bọc nilon mầu trắng có chứa chất bột nén mầu trắng nghi là Hêrôin, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém; 01 xe máy YAMAHA biển kiểm soát 21K1-30598 và số tiền 390.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 151/GĐMT ngày 02-8-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Thào A D có khối lượng 0,04gam gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Ngân Văn L có khối lượng 0,01gam gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS-MCC ngày 26- 10 -2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Thào A D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào A D đã khai nhận: do bản thân nghiện chất ma túy nên ngày 20-7-2018, Dê đã đi mua được 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Ngày 24-7-2018, D đã bán cho Ngân Văn L 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Thào A D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; về hình phạt: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thào A D từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; tịch thu của Thào A D số tiền 50.000 đồng sung quỹ; trả lại cho Ngân Văn L số tiền 390.000 đồng.

Bị cáo Thào A D không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thào A D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Thào A D tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của Ngân Văn L; Kết luận giám định và được minh chứng bằng số ma túy thu giữ trong vụ án. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: ngày 24-7-2018, bị cáo Thào A D đã thực hiện hành vi bán trái phép cho Ngân Văn L 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Thào A D đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Thào A D là chính xác, được Tòa án chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án nghiêm trọng, bị cáo Thào A D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán Hêrôin là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma tuý, mà còn tiếp tay cho tệ nạn nghiện chất ma túy gia tăng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án có xem xét bị cáo Thào A D trong qua trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Xét bị cáo Thào A D có hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản để thi hành án nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Ngân Văn L là người có hành vi mua của bị cáo Thào A D 0,01 gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Ngân Văn L chưa cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngân Văn L là phù hợp.

[6] Đối với Thào A S là con trai của bị cáo Thào A D, là người điều khiển xe máy đã chở D đến khu vực Ngã Ba Kim, xã Púng Luông ngày 20-7-2018. Tuy nhiên, S không biết việc D mua bán ma túy nên không đặt ra vấn đề xử lý trách nhiệm đối với Thào A S.

[7] Đối với lời khai của bị cáo Thào A D về việc mua Hêrôin của một người đàn ông khoảng 60 tuổi, nhưng D không biết họ, tên và địa chỉ của người này. Do đó, cơ quan điều tra không đủ cở sở xác minh, xử lý.

[8] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng trong vụ án

- Vật chứng là chất ma túy thu giữ trong vụ án đã được sử dụng hết làm mẫu giám định nên không đặt ra vấn đề xử lý.

- Vật chứng là 04 vỏ phong bì, giấy gói nilon sau khi lấy mẫu giám định; 02 mảnh giấy bạc đã cháy xém; 01 bộ bàn đèn hút thuốc phiện, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo Thào A D là tiền do bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 390.000 đồng thu giữ của Ngân Văn L xét không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho Ngân Văn L.

- Cơ quan điều tra có thu giữ của Ngân Văn L 01 xe máy YAMAHA biển kiểm soát 21K1-30598. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy này không liên quan đến tội phạm nên đã trả lại cho Ngân Văn L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào A D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Thào A D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 24- 7- 2018.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu và tiêu huỷ: 04 vỏ phong bì, giấy gói nilon sau khi lấy mẫu giám định; 02 mảnh giấy bạc đã cháy xém; 01 bộ bàn đèn hút thuốc phiện.

- Tịch thu của bị cáo Thào A D số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước. Số tiền được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: "Tiền thu giữ của Thào A D SN 1962 tại bản T, xã C, huyện M, tỉnh Y ngày 24/7/2018 (sau khi giám định)", mặt sau các mép dán kín có chữ ký, họ tên của Trương Xuân Ngọc,

Đồng Thu Hằng, Sùng A Chư và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại các mép giáp lai.

- Trả lại cho Ngân Văn L số tiền 390.000đ *(Ba trăm chín mươi nghìn đồng)*, số tiền hiện được niêm phong bằng 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: "Tiền thu giữ của Ngân Văn L SN 1996 tại bản T, xã C, huyện M, tỉnh Y ngày 24/7/2018 (sau khi giám định)", mặt sau các mép dán kín có chữ ký, họ tên của Trương Xuân Ngọc, Đồng Thu Hằng, Sùng A Chư và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại các mép giáp lai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Thào A D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC;
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- THA hình sự;
- UBND xã C, huyện M, tỉnh Y;
- Bị cáo Thào A D (Trại tạm giam);
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).